UBND TỈNH BẾN TRE **SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2643 /KH- SGD&ĐT	*Bến Tre, ngày 16tháng 10 năm 2023*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện tăng trưởng xanh tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2030

Thực hiện Quyết định số 2082/QĐ-UBND ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre về Ban hành Kế hoạch hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021-2030, Sở Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Kế hoạch hành động nhằm cụ thể hóa những quan điểm, mục tiêu, định hướng, những nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 01/10/2021 và Quyết định số 882/QĐ-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ gắn với việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh; Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, kế hoạch phát triển ngành, lĩnh vực 5 năm, hàng năm góp phần thúc đẩy cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nhằm đạt được thịnh vượng về kinh tế, bền vững về môi trường và công bằng về xã hội; hướng tới nền kinh tế xanh, trung hòa các-bon và đóng góp vào mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ toàn cầu.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Tăng trưởng xanh để thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao chất lượng tăng trưởng và sức cạnh tranh của nền kinh tế, hướng tới phát triển nhanh và bền vững, đồng thời đóng góp trực tiếp vào giảm phát thải khí nhà kính, phấn đấu trung hòa các-bon trong dài hạn, đóng góp tích cực vào mục tiêu đề ra tại Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Tăng trưởng xanh là thực hiện phong cách sống, làm việc có trách nhiệm của các tập thể, cá nhân đối với cộng đồng, xã hội và môi trường, góp phần bảo vệ môi trường và thích ứng, giảm thiểu tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai và định hướng lối sống của thế hệ tương lai theo hướng xanh, thân thiện với môi trường.

- Thực hiện tăng trưởng xanh chủ yếu theo tiếp cận lồng ghép, đảm bảo sự đồng bộ giữa các hoạt động tăng trưởng xanh với các chiến lược, quy hoạch phát triển quốc gia, quy hoạch tỉnh, các ngành, lĩnh vực có liên quan, phù hợp với bối cảnh quốc tế mới và điều kiện trong nước.

- Tăng trưởng xanh định hướng đầu tư và huy động nguồn lực vào công nghệ tiên tiến, chuyển đổi số, kết cấu hạ tầng thông minh và bền vững; sử dụng hiệu quả các nguồn vốn tự nhiên; cải thiện và nâng cao chất lượng môi trường đầu tư, phát triển nguồn nhân

lực chất lượng cao, tạo động lực để đầu tư tư nhân đóng vai trò then chốt trong nền kinh tế xanh.

- Tăng trưởng xanh là sự nghiệp của cả hệ thống chính trị, toàn dân, cộng đồng doanh nghiệp và các cơ quan, tổ chức liên quan, được thúc đẩy bằng tinh thần đổi mới sáng tạo và khát vọng phát triển bền vững, phồn vinh.

2. Mục tiêu tổng quát

Giảm phát thải khí nhà kính trên cơ sở phát triển các cụm ngành kinh tế quan trọng theo hướng xanh; tăng cường sản xuất và sử dụng năng lượng tái tạo, nâng cao hiệu suất, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả các nguồn năng lượng và các nguồn tài nguyên; tập trung đầu tư phát triển các ngành, lĩnh vực thân thiện với môi trường, góp phần thúc đẩy tái cơ cấu nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, thực hiện lối sống xanh, phát triển đô thị và nông thôn theo hướng xanh, thông minh nhằm đạt mục tiêu phát triển bền vững; góp phần thực hiện có hiệu quả Chiến lược Quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

3. Mục tiêu cụ thể

Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý trên 80%;

- Tỷ lệ phân loại rác thải tại nguồn đạt 80%.

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý an toàn theo quy định đạt tối thiểu 75%.

- Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đạt tối thiểu 15%.

b) Xanh hóa quá trình chuyển đổi trên nguyên tắc bình đẳng, bao trùm, nâng cao năng lực chống chịu

- 100 % các các đơn vị triển khai Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí.

- Tỷ lệ sử dụng nước sạch đạt trên 80%;

Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

a) Giảm phát thải khí nhà kính

- 100 % các các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí.

b) Xanh hóa lối sống và thúc đẩy tiêu dùng bền vững

- Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý trên 90%;

- Tỷ lệ phân loại rác thải tại nguồn đạt 90%.

- Tỷ lệ chất thải nguy hại được xử lý an toàn theo quy định đạt tối thiểu 85%.

- Tỷ lệ thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt đạt 40 - 50%.

c) Xanh hóa quá trình chuyển đổi trên nguyên tắc bình đẳng, bao trùm, nâng cao năng lực chống chịu.

- Tỷ lệ các đơn vị sử dụng nước sạch đạt trên 95%.

III. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN NGÀNH

a) Xây dựng lối sống hòa hợp với môi trường và thiên nhiên theo các tiêu chuẩn sống tốt, bảo vệ và phát triển cảnh quan và môi trường xanh, sạch, đẹp, văn minh. Thực hiện đồng bộ các biện pháp, kết hợp hài hòa giữa giải pháp công trình và phi công trình; chú trọng quản lý rủi ro thiên tai, thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo vệ môi trường.

b) Tăng cường công tác quản lý chất thải và chất lượng không khí thông qua việc nghiên cứu và phát triển các mô hình quản lý tổng hợp chất thải rắn, công nghệ xử lý chất thải theo hướng chuyển hóa chất thải thành tài nguyên, nguyên liệu sản xuất; thúc đẩy việc áp dụng các biện pháp phân loại chất thải rắn tại nguồn, tái sử dụng và tái chế chất thải rắn; ngăn ngừa và giảm thiểu phát sinh các chất ô nhiễm không khí và tăng cường hiệu quả công tác quản lý chất lượng không khí.

c) Tăng cường công tác quản lý tài nguyên nước, tài nguyên đất và đa dạng sinh học thông qua việc thúc đẩy sử dụng hiệu quả tài nguyên đất và bảo vệ môi trường đất; bảo vệ và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên nước; tăng cường bảo vệ, phục hồi các hệ sinh thái tự nhiên và bảo tồn đa dạng sinh học.

d) Thúc đẩy quá trình chuyển đổi xanh trong lao động việc làm và hướng nhiệp; đảm bảo việc tiếp cận bình đẳng các cơ hội, thông tin, dịch vụ xã hội cơ bản trong quá trình chuyển đổi xanh.

IV. CHỦ ĐỀ VÀ NHIỆM VỤ

Kế hoạch triển khai thực hiện hành động tăng trưởng xanh tỉnh Bến Tre giai đoạn 2021 – 2030, ngành giáo dục chú trọng các chủ đề và nhiệm vụ sau

1. Chủ đề bao gồm:

- Truyền thông, giáo dục và nâng cao nhận thức.

- Phát triển nguồn nhân lực và việc làm xanh.

- Bình đẳng trong chuyển đổi xanh.

- Quản lý chất thải và ô nhiễm không khí.

- Quản lý tài nguyên nước, tài nguyên đất đai, đa dạng sinh học.

2. Nhóm nhiệm vụ, hoạt động cụ thể

a) Tìm hiểu và thông tin đến học sinh về các chương trình đào tạo, nhu cầu thị trường lao động việc làm xanh của tỉnh và cả nước; tích hợp nội dung tăng trưởng xanh vào các hoạt động ở các cấp học phù hợp.

b) Lồng ghép các nội dung về lối sống xanh, tiết kiệm năng lượng, mô hình phân loại rác thải tại nguồn theo phương pháp giảm thiểu - tái chế - tái sử dụng (3R).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo thời gian quy định.

- Chỉ đạo các đơn vị lồng ghép các nội dung có liên quan đến tăng trưởng xanh vào các môn học/ hoạt động giáo dục phù hợp.

2. Các phòng Giáo dục và Đào tạo; các trường Trung học phổ thông

- Tuyên truyền về tăng trưởng xanh tỉnh Bến Tre đến cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Lồng ghép nội dung tăng trưởng xanh, lối sống xanh, tiết kiệm năng lượng vào các môn học/ hoạt động giáo dục ở các cấp học phù hợp, nhằm nâng cao nhận thức về vai trò, ý nghĩa của tăng trưởng xanh, hình thành phong cách, ý thức sống xanh cho học sinh; tiếp tục thực hiện mô hình phân loại rác thải tại nguồn theo phương pháp giảm thiểu - tái chế - tái sử dụng (3R); mô hình trường học an toàn, xanh, sạch, thông minh.

- Tìm hiểu và thông tin đến học sinh về các chương trình đào tạo, nhu cầu thị trường lao động việc làm xanh của tỉnh và các tỉnh khác.

- Báo cáo kết quả thực hiện về Sở Giáo dục và Đào tạo **trước ngày 9 tháng 11 hàng năm** để tổng hợp báo cáo theo quy định.

3. Kinh phí thực hiện

Kinh phí từ ngân sách nhà nước để thực hiện Kế hoạch hành động được bố trí trong dự toán chi ngân sách hàng năm của các đơn vị theo quy định hiện hành.

Các đơn vị căn cứ Kế hoạch hành động này để triển khai thực hiện tại đơn vị; kịp thời báo cáo các khó khăn, vướng mắc phát sinh về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:
- Các Phòng GD&ĐT các huyện, TP *(để thực hiện)*;
- Trường PT Hermann Gmeiner *(để thực hiện)*;
- TT GDNN-GDTX các huyện, TP *(để thực hiện)*;
- Các trường THPT *(để thực hiện)*;
- GĐ và các PGĐ Sở *(để báo cáo)*;
- Lưu: VT, Website Sở.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TỈNH BẾN TRE

Võ Văn Bé Hai